

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 869/2022/TLST- VHNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Chị Dương Thị H**, sinh năm 1981; ĐKKHKT và nơi ở: P507 nhà I khu phường V, quận B, thành phố H.

- **Anh Trịnh Văn H**, sinh năm 1979; ĐKKHKT và nơi ở: xã C, huyện C, tỉnh T.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Chị Dương Thị H và anh Trịnh Văn H có tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào ngày 04/10/2007 tại Ủy ban nhân dân thị trấn S, huyện C, tỉnh H (Giấy chứng nhận kết hôn số: 164, quyển số 01/2017).

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 869/2022/TLST- VHNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Dương Thị H và anh Trịnh Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Dương Thị H và anh Trịnh Văn H 01 (một) con chung là cháu Trịnh Tiến T, sinh ngày 22/8/2008. Giao con chung là cháu Trịnh Tiến T, sinh ngày 22/8/2008 cho mẹ là chị Dương Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung của anh Trịnh Văn H cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Trịnh Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Chị Dương Thị H và anh Trịnh Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Chị Dương Thị H và anh Trịnh Văn H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Dương Thị H tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002698 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận:**

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;*
- *Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đình Trung**